

BÀI 17. SÔNG VÀ HỒ

Câu 1. Hãy sử dụng những từ đã cho trong hộp thông tin để hoàn thành những câu bên dưới.

Phụ lưu	Nước mưa	Chi lưu	Hợp lưu
Cửa sông	Cù lao	Nước ngầm	Băng tuyết

- 1..... là nơi sông đổ nước vào biển hoặc một dòng sông khác.
- 2..... là những dòng chảy nhỏ cung cấp nước cho sông.
- 3..... là dòng chảy tách ra từ dòng sông chính.
- 4..... là nơi hai hay nhiều con sông, suối gặp nhau để tạo nên một dòng chảy mới.
- 5..... là nguồn cung cấp nước chính trên bề mặt cho sông.
- 6..... là nguồn cung cấp nước cho sông phổ biến trên thế giới.

Câu 2. Em hãy nối các ý ở cột A phù hợp với ý ở cột B.

A	B
A1: Nguồn cung cấp nước chính là băng, tuyết tan và nước mưa.	B1: Sông Gianh (Quảng Bình, Việt Nam)
A2: Nguồn cung cấp nước chính là nước mưa.	B2: Sông Lê-na (Liên bang Nga).
A3: Ở vĩ độ cao.	
A4: Ở vĩ độ thấp.	
A5: Mùa lũ thường diễn ra vào cuối mùa hè.	
A6: Mùa lũ thường diễn ra vào đầu mùa hè.	
A7: Lượng mưa lớn nhất vào tháng 7, 8, 9.	

Câu 3. Hãy khoanh tròn chữ cái ứng với ý đúng.

- Dựa vào hình 17.1 trong SGK, những từ nào bên dưới *không* phải là bộ phận của một dòng sông lớn? (chọn nhiều đáp án)
A. Núi cao. B. Đồng bằng. C. Phụ lưu. D. Chi lưu.
- Hồ trong hình 17.3 trong SGK là loại hồ nào sau đây?
A. Hồ núi lửa. B. Hồ kiến tạo. C. Hồ thủy điện. D. Hồ móng ngựa.
- Phụ lưu của một dòng sông
A. luôn luôn ở hạ lưu.
B. cung cấp nước cho dòng sông chính.
C. là những dòng suối nhỏ.
D. đổ nước ra biển.
- Phát biểu nào sau đây *không* đúng về chi lưu của dòng sông?
A. Thoát nước sông ra biển.
B. Cung cấp nước cho dòng sông chính.
C. Phân bố ở thượng nguồn dòng sông chính.
D. Là những dòng sông, suối nhỏ.
- Vùng đất nổi ở giữa sông được gọi là gì? (có thể chọn nhiều đáp án).
A. Cồn.
B. Cù lao.
C. Bãi bồi.
D. Đảo.

Câu 4. Dựa vào thông tin trong Mục I, Bài 17 trong SGK và kiến thức của bản thân, em hãy hoàn thiện bảng sau:

Bảng 17.1. Chế độ dòng chảy của một con sông

Đặc điểm	Mùa lũ	Mùa cạn
Mức nước
Tốc độ dòng chảy
Thiên tai có thể xảy ra

Câu 5. Dựa vào bảng 17.1 trong SGK, em hãy vẽ biểu đồ thể hiện lưu lượng nước và lượng mưa trung bình tháng tại trạm Đồng Tâm (sông Gianh, tỉnh Quảng Bình).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6. Dựa vào bảng 17.1 trong SGK, em hãy trả lời các câu hỏi về lưu lượng nước của sông Gianh tại trạm Đồng Tâm.

- Số tháng mùa lũ:.....
- Số tháng mùa cạn:.....
- Lưu lượng nước trung bình mùa lũ:.....
- Lưu lượng nước trung bình mùa cạn:.....
- Chênh lệch lưu lượng nước trung bình mùa lũ so với lưu lượng nước trung bình mùa cạn là lần.

Câu 7. Dựa vào thông tin trong Mục III, Bài 17 trong SGK, em hãy khoanh tròn chữ cái ứng với ý đúng.

1. Hồ Dầu Tiếng cung cấp nước cho bao nhiêu tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương?
- A. 3.
 - B. 4.
 - C. 5.
 - D. 6.
2. Những mục đích sử dụng nước sông, hồ là (chọn nhiều đáp án)
- A. cung cấp nước cho sinh hoạt.
 - B. cung cấp nước cho nông nghiệp.
 - C. cung cấp nước cho du lịch.
 - D. cung cấp nước cho công nghiệp.
3. Sử dụng tổng hợp nước sông, hồ là (chọn nhiều đáp án)
- A. sử dụng cho nhiều mục đích.
 - B. sử dụng cho một mục đích.
 - C. sử dụng cho nhiều đối tượng.
 - D. sử dụng cho một đối tượng.

